

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày 23/3/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

** Tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La:*

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quỳnh và bà Lê Thị Bổng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hằng, Kiểm sát viên.

** Tại điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La:*

- Người tiến hành tố tụng:

Kiểm sát viên: Bà Lường Thị Tuyền

- Người tham gia tố tụng khác:

Chiến sĩ cơ sở tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có: Ông Lò Bảo Lâm và ông Quảng Mạnh Tuấn.

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2023/TLST-HS ngày 03/3/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-HS ngày 13/3/2023 đối với bị cáo Lò Ngọc H, tên gọi khác: không, sinh ngày 28/4/1998, tại xã HB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại Xóm X, thôn LQ, xã XN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội; tạm trú tại Thôn B, xã KC, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn Y, sinh năm 1975 và bà Vi Thị T, sinh năm 1977, đều cư trú tại bản G, xã HB, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vợ là Nguyễn Thị K, sinh năm 1996, cư trú tại Xóm X, thôn LQ, xã XN, huyện ĐA, Thành phố Hà Nội, bị cáo có 01 con, sinh ngày 18/12/2022; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Là

đối tượng đã sử dụng chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2022 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 16/12/2022 Lò Ngọc H thuê xe ôm từ Công viên 2/9, tại Tiểu Khu Y, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đi xã ST, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La để mua ma túy, trên đường đi cách rừng Thông khoảng 07 km thì H bảo người lái xe ôm dừng xe chờ H đi có việc, H đi bộ một đoạn đường thì gặp 01 người đàn ông dân tộc Mông tự giới thiệu tên là L, không biết họ, tên đầy đủ, địa chỉ ở đâu, hỏi và mua 01 gói ma túy với số tiền 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng), H nhận gói ma túy cầm trên tay rồi quay lại chỗ xe ôm đi về đến khu vực Tiểu Khu Y, thị trấn Phù Yên trả tiền xe ôm và đi tìm nơi để sử dụng ma túy thì bị Công an thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 01 gói chất bột màu trắng nghi là heroine.

Cùng ngày cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La cùng sự có mặt của Lò Ngọc H và người làm chứng mở niêm phong cân tịnh 01 gói chất bột màu trắng có khối lượng là 0,292 gam, đồng thời lấy toàn bộ khối lượng 0,292 gam chất bột màu trắng niêm phong ký hiệu H1 gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 40/KL-KTHS ngày 19/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

Mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng gửi giám định là 0,292 gam.

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 02/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố bị can Lò Ngọc H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội bị bắt ngày 16/12/2022 như cáo trạng đã truy tố. Về nguồn gốc ma túy bị thu giữ là do bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Mông tên L với số tiền 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng) để sử dụng, trong lúc bị cáo đi tìm nơi sử dụng ma túy thì bị bắt quả tang, tại khu vực Tiểu Khu X, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên. Thu giữ 01 gói ma túy có khối lượng tịnh là 0,292 gam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giữ quyền thực hành công tố tại phiên tòa trình bày Luận tội giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lò Ngọc H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Ngọc H từ 15 đến 18 tháng tù, tính từ ngày bị bắt 16/12/2022 và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã sử dụng hết mẫu gửi giám định 0,292 gam chất ma túy, loại heroine trong quá trình giám định.

Tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Buộc bị cáo phải chịu theo quy định.

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với Cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa và đề nghị xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Lời khai của người làm chứng; Kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

[4]. Đối với người đàn ông tên L bán ma túy cho bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành điều tra, xác minh tại xã ST, huyện Phù Yên và các xã lân cận trên địa bàn huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhưng không có người nào tên L có đặc điểm, hình dạng như bị cáo mô tả. Ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu hay thông tin nào có liên quan đến hành vi của người đàn ông tên L. Do đó, không có căn cứ xác định người bán ma túy trong vụ án.

Đối với người lái xe ôm do bị cáo thuê đi xã ST để mua ma túy, nhưng hoàn toàn không biết mục đích bị cáo đi mua ma túy. Do đó, người lái xe ôm không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Với những tài liệu, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở khách quan để kết luận bị cáo Lò Ngọc H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[5]. Tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, do để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã đi mua ma túy về để sử dụng, ngoài ra không có mục đích khác.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình tranh tụng tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

[7]. Nhân thân của bị cáo: Là đối tượng đã sử dụng ma túy, chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nơi cư trú.

Tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Phù Yên vẫn diễn biến phức tạp cả về tính chất và mức độ, mặc dù đã được các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương tuyên truyền, vận động nói không với ma túy. Tuy nhiên, thực tế vẫn chưa có chuyển biến tích cực, tiềm ẩn phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm từ các hành vi Tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm, cần xử lý nghiêm, kịp thời đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8]. Hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh về điều kiện kinh tế của bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp, không ổn định, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án phạt tiền. Do đó, không áp dụng đối với bị cáo.

[9]. Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, cư trú không ổn định, thường xuyên đi khỏi nơi cư trú không có lý do. Để đảm bảo công tác thi hành án hình sự cần tiếp tục tạm giam bị cáo theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10]. Vật chứng: Cần chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã sử dụng hết khối lượng 0,292 gam chất ma túy trong quá trình giám định.

Cần tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên dùng niêm phong vật chứng do không có giá trị sử dụng.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo không thuộc đối tượng được miễn, giảm án phí. Do đó, phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

2. Tuyên bố bị cáo Lò Ngọc H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

3. Xử phạt bị cáo Lò Ngọc H 15 (Mười Lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 16/12/2022.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không áp dụng đối với bị cáo.

4. Vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã sử dụng hết khối lượng 0,292 gam chất ma túy, loại heroine trong quá trình giám định.

Tiêu hủy 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu trắng và 01 phong bì của Công an huyện Phù Yên dùng niêm phong vật chứng.

5. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lò Ngọc H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

6. Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS H. Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Ngọc Thông